TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Yên Bái, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 07, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 07, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Ngọc H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Phúc H2, sinh ngày 02-7-2011 và cháu Nguyễn Phúc H3, sinh ngày 20-11-2012 cho chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu cháu Nguyễn Khánh H4, sinh ngày 22-8-2009 cho anh Nguyễn Ngọc H1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Chị H, anh H1 không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Ngọc H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0000186 ngày 24-3-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Chị H được trả lại số tiền là 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Ngọc H1 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh YB;
- VKSND thành phố YB;
- THADS thành phố YB;
- Đương sự;
- UBND phường M,
thành phố Y, tỉnh Yên Bái.
(GCNKH số 78 ngày 01-12-2007)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Quang Trung